CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 3/2025

CTCP Thương mại và Đầu tư Vi na ta ba

Ngày 30/09/2025	4,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	7.7%	**10.5%**	**0%**

DT thuần
Q3/25
4.45
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 1.14| 34.5%
YoY: ▲ 4.45|

LN thuần
Q3/25
-0.18
tỷ VNĐ
QoQ: ▼0.47| -163%
YoY: ▼0.20| -1011%

LN sau thuế
Q3/25
-0.19
tỷ VNĐ
QoQ: ▼0.57| -150%
YoY: ▼0.21| -1045%

Tỷ suất lãi EBIT
Q3/25
-4.2%
YoY: +/-▼ 13.1%

ROE (TTM)
Q3/25
0.3%
YoY: +/-▼ 0.2%

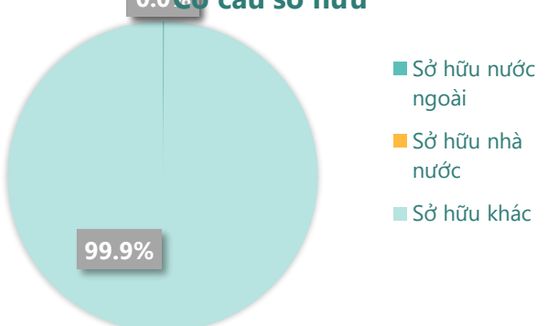
Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	3,400 - 5,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	48
Số lượng CPLH (CP)	11,400,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	2,980
Sở hữu nước ngoài	0.1%
Beta	0.24
EPS	22
P/E	188.9

DT thuần
9T 2025
7.76
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 7.76|

LN thuần
9T 2025
-0.04
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 0.02| 40.6%

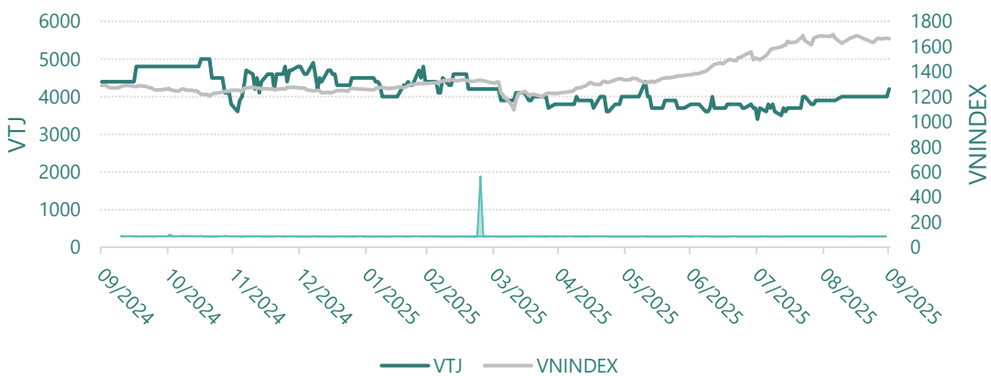
LN sau thuế
9T 2025
0.04
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 0.20| 127%

Cơ cấu sở hữu

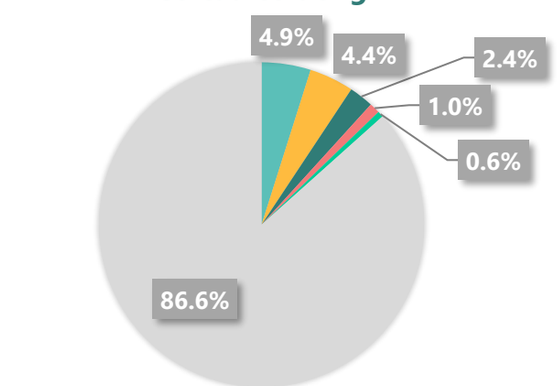


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



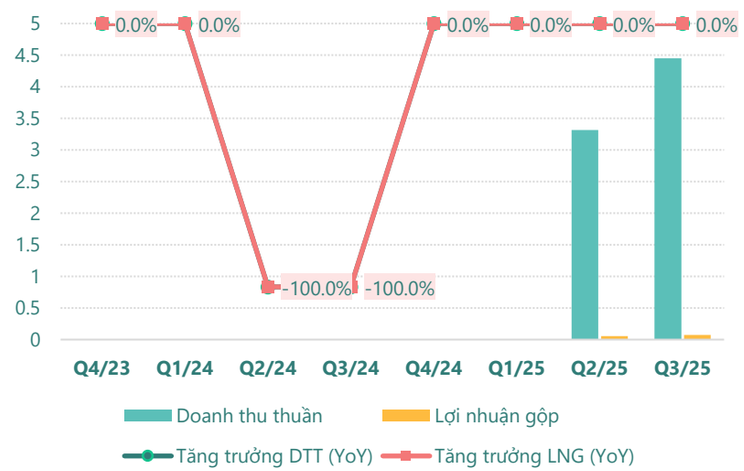
Cơ cấu cổ đông



(Nguồn: fireant.vn)

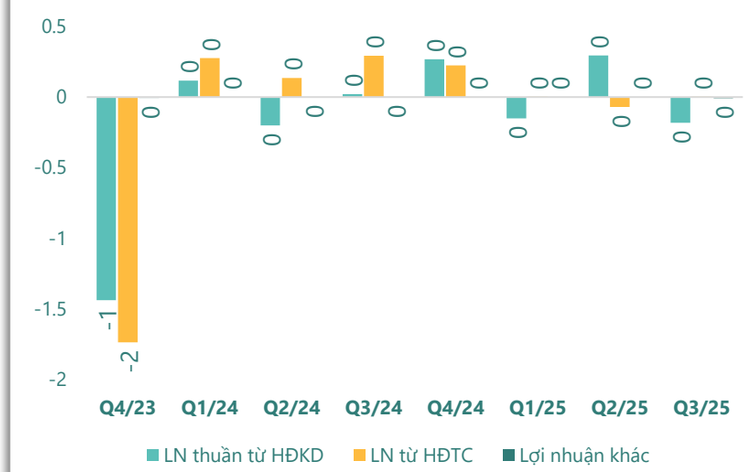
KẾT QUẢ KINH DOANH

Doanh thu thuần, Lợi nhuận gộp



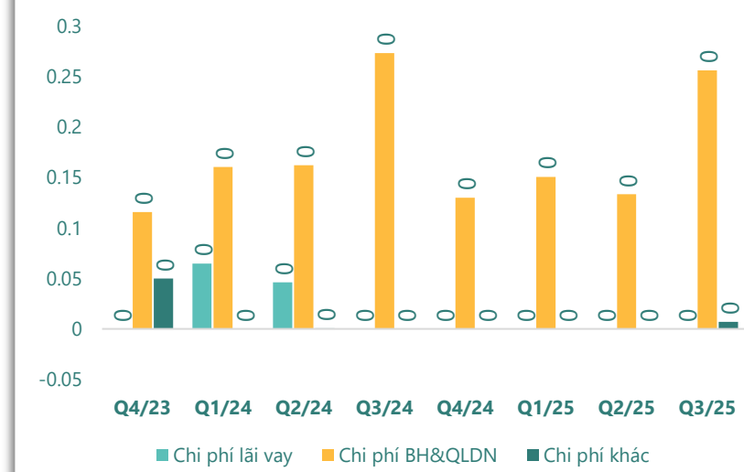
(Nguồn: fireant.vn)

Lợi nhuận



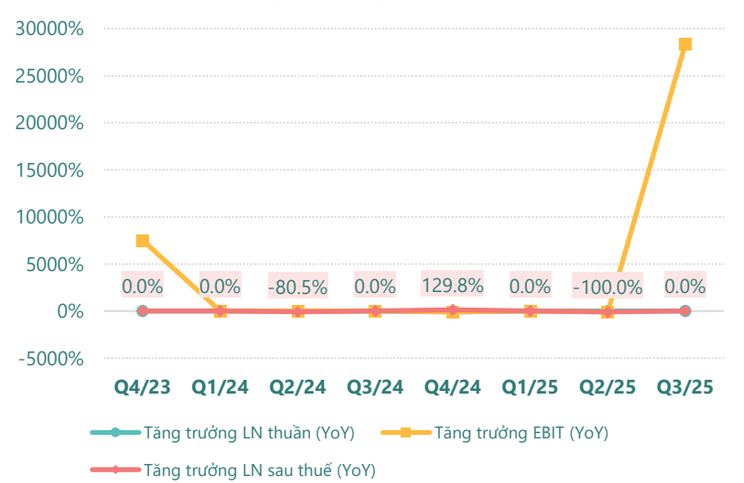
(Nguồn: fireant.vn)

Chi phí



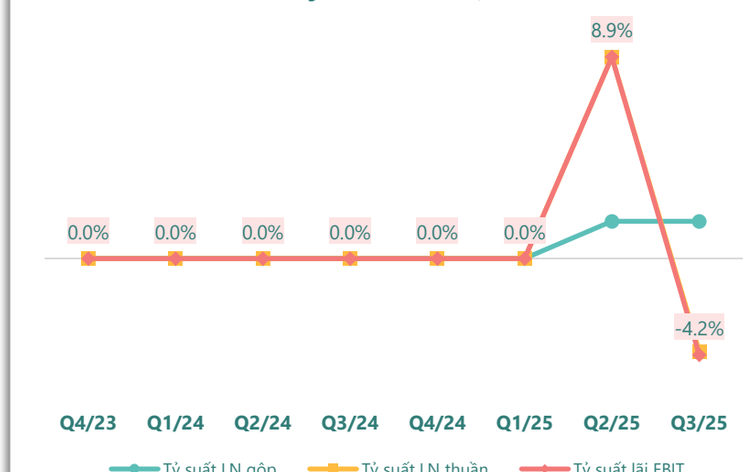
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



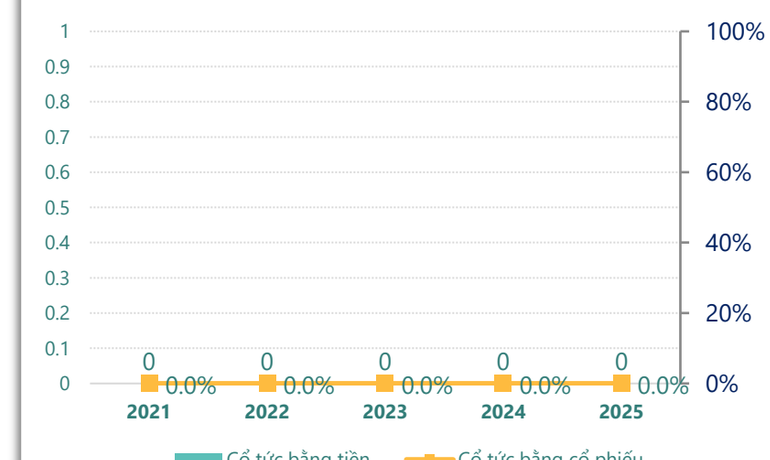
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



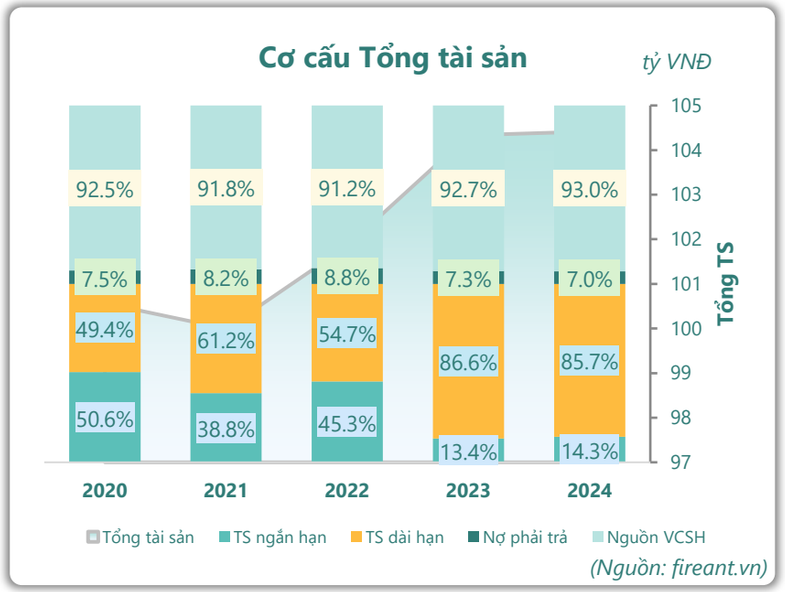
(Nguồn: fireant.vn)

Cổ tức

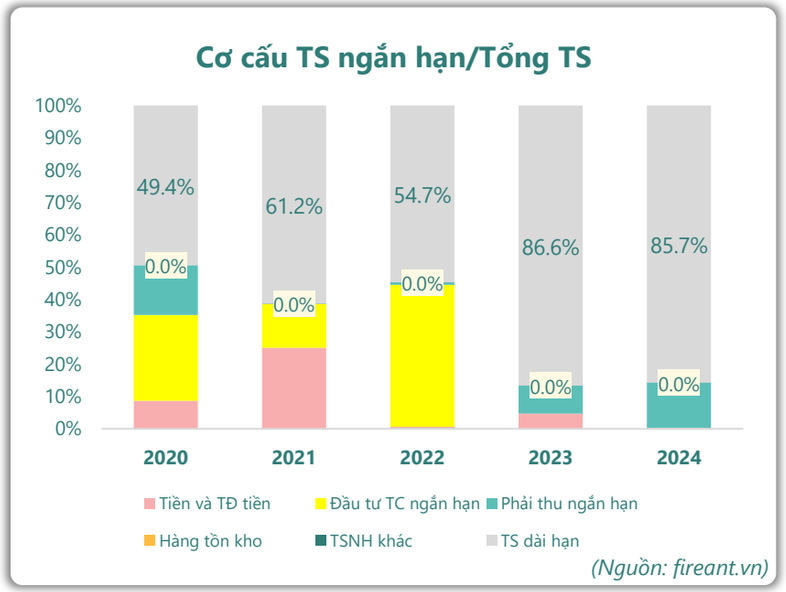


(Nguồn: fireant.vn)

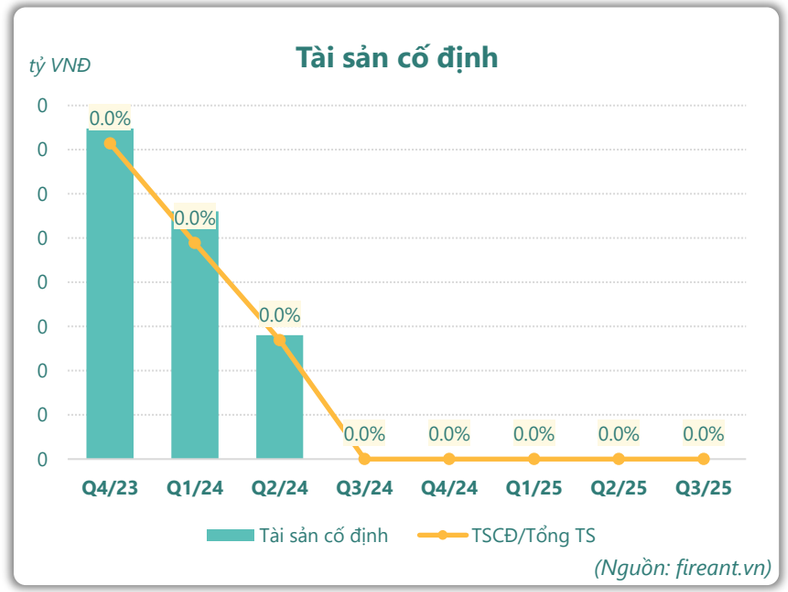
TÀI SẢN - NGUỒN VỐN



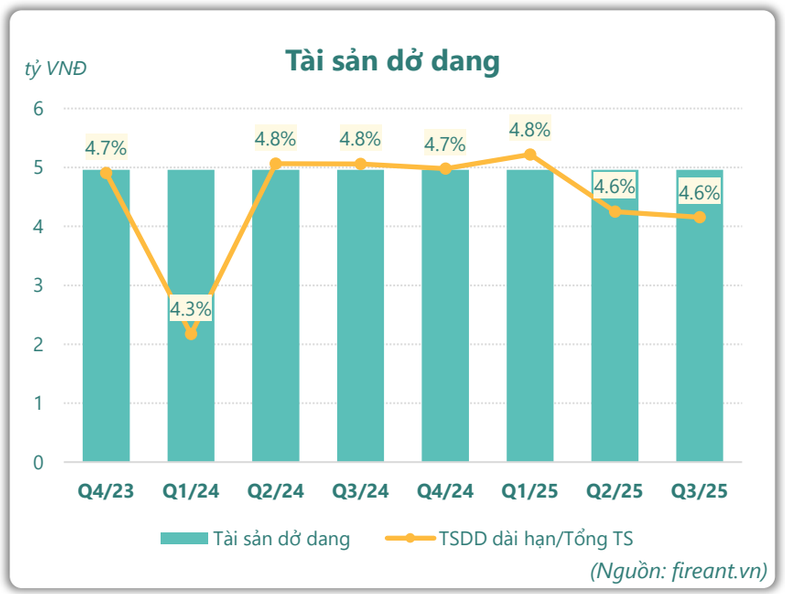
(Nguồn: fireant.vn)



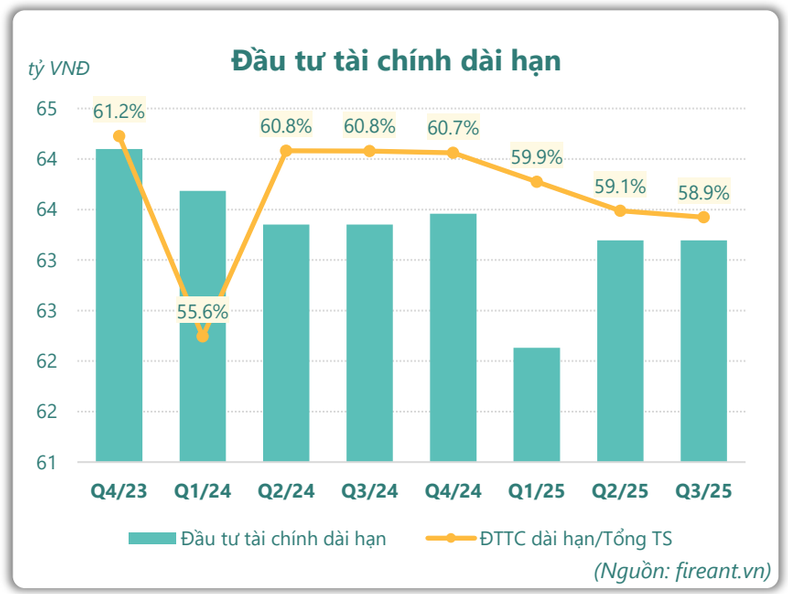
(Nguồn: fireant.vn)



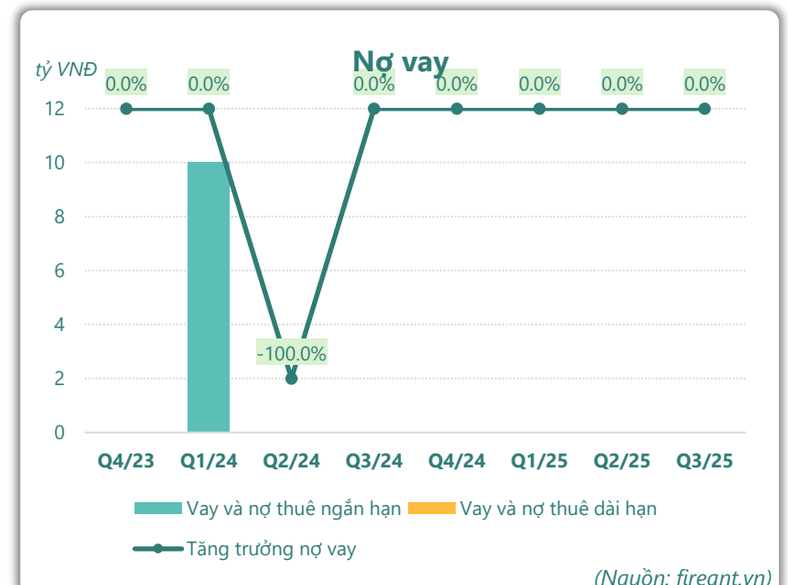
(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)



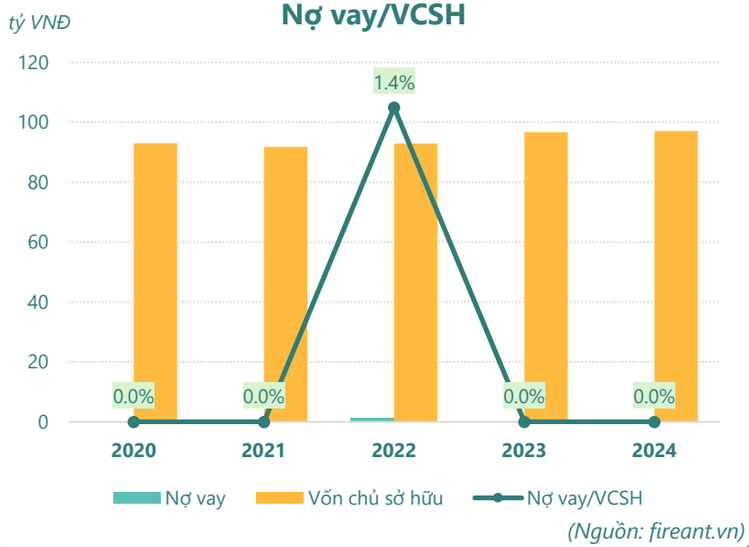
(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)

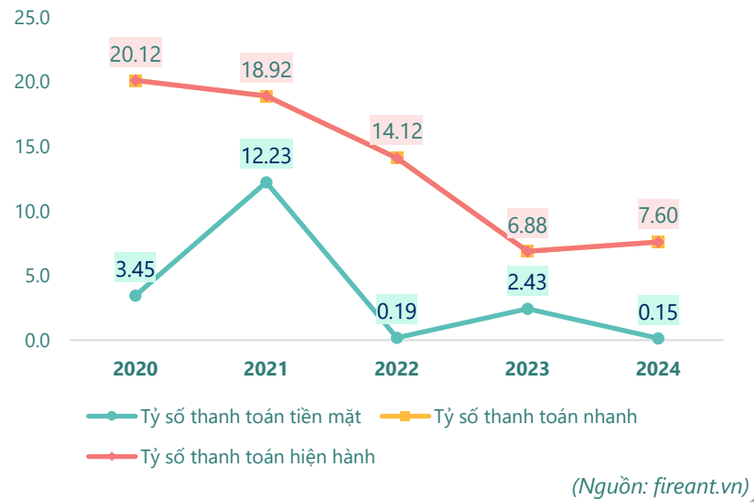
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Nợ vay/VCSH



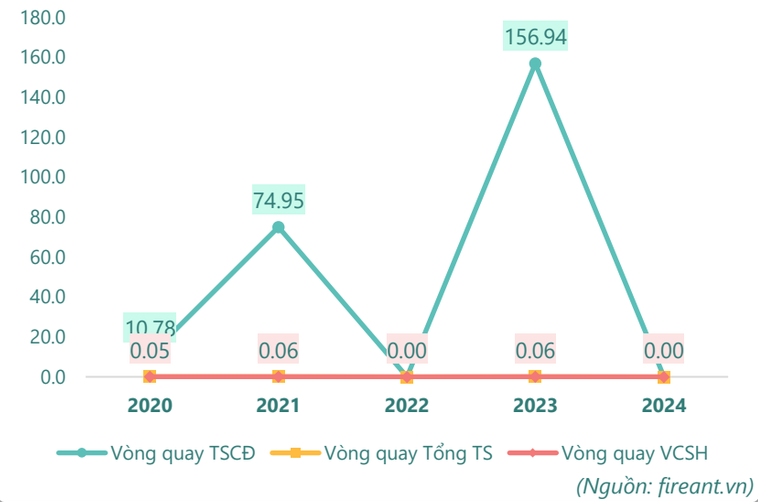
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



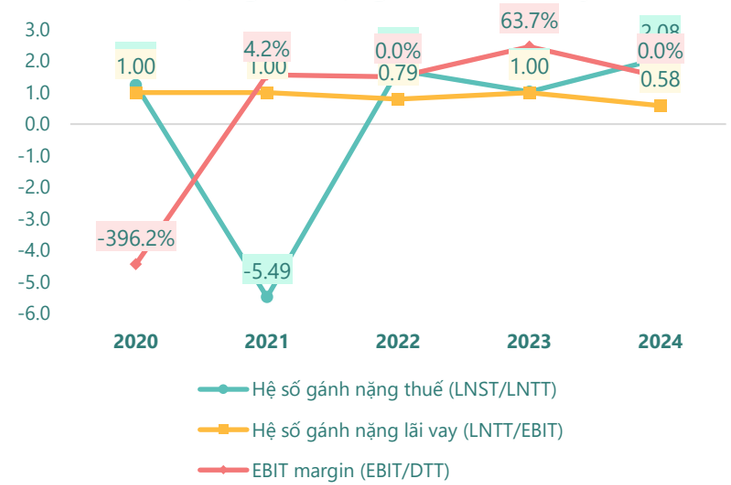
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



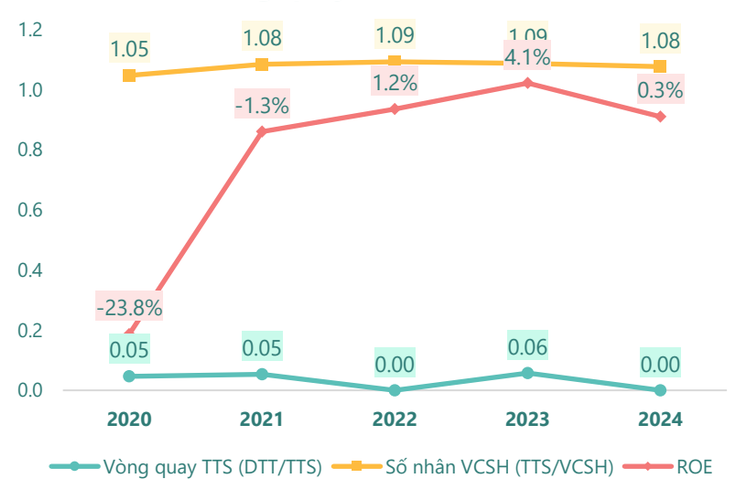
(Nguồn: fireant.vn)

Hệ số gánh nặng thuế và lãi vay



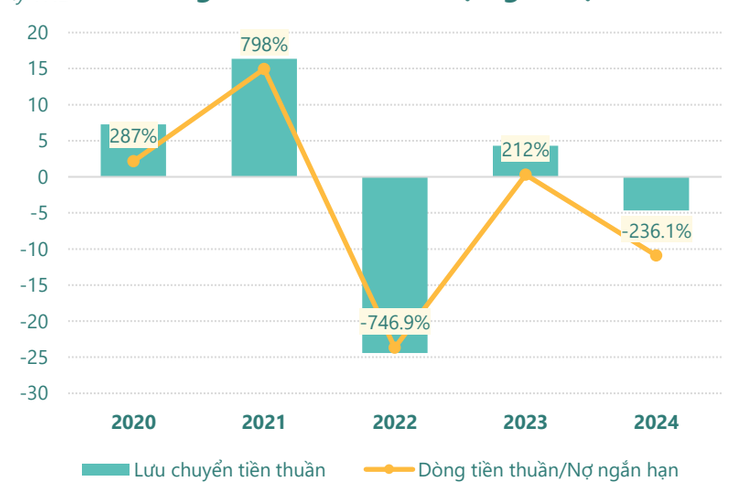
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản và ROE



(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**4.45**	**0.00**		**7.76**	**0**	
Giá vốn hàng bán	4.38	0.00		7.64	0	
Lợi nhuận gộp	0.07	0.00		0.13	0	
Doanh thu HĐTC	0.00	0.29	-99.6%	0.00	0.97	-99.6%
Chi phí TC	0	0.00		0.07	0.27	-73.2%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0.11	-100%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.44**	**-0.17**	**356%**
Chi phí bán hàng	0	0.00		0.00	0	
Chi phí QLDN	**0.26**	**0.27**	**-5.1%**	**0.54**	**0.60**	**-9.4%**
LN thuần từ HĐKD	-0.18	0.02	-1011%	-0.04	-0.06	40.6%
Lợi nhuận khác	**-0.01**	**0.00**		**-0.01**	**0.00**	**-873%**
LN trước thuế	-0.19	0.02	-1045%	-0.04	-0.06	30.5%
Lợi nhuận sau thuế	**-0.19**	**0.02**	**-1045%**	**0.04**	**-0.16**	**127%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-0.19**	**0.02**	**-1045%**	**0.04**	**-0.16**	**127%**

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền tệ (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	2.35	-0.08	-8.25	1.10	0.33	-0.78
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	-12.6	0	12.6	0	0.00	0
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-0.01	0	0.01	0	0	0
Tiền đầu kỳ	10.7	0.51	0.43	0.29	1.39	1.72
Lưu chuyển tiền thuần	**-10.2**	**-0.08**	**4.32**	**1.10**	**0.33**	**-0.78**
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	0.51	0.43	0.29	1.39	1.72	0.95

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 30/9/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	**107**	**104**	**2.7%**
Tài sản ngắn hạn	17.4	14.9	16.5%
Tiền và tương đương tiền	0.95	0.29	224%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	16.4	14.6	12.4%
Hàng tồn kho	0	0	
Tài sản ngắn hạn khác	0.03	0.03	-8.6%
Tài sản dài hạn	**89.9**	**89.5**	**0.4%**
Phải thu dài hạn	21.7	21.7	0.0%
Tài sản cố định	0	0	
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	4.96	4.96	0.0%
Đầu tư tài chính dài hạn	63.2	62.8	0.6%
Tài sản dài hạn khác	**0**	**0**	
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	10.1	7.34	38.1%
Nợ ngắn hạn	**4.85**	**1.97**	**147%**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	
Phải trả người bán ngắn hạn	2.95	0.08	3508%
Nợ dài hạn	5.28	5.37	-1.7%
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	**97.1**	**97.1**	**0.0%**
Vốn chủ sở hữu	**97.1**	**97.1**	**0.0%**
Vốn điều lệ	114	114	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)